

THÔNG TƯ
Ban hành Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống
kiểm soát tần số vô tuyến điện

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư ban hành Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện quy định mức hao phí trực tiếp về lao động, vật liệu, máy thi công sử dụng để làm căn cứ xác định chi phí trong công tác khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng các dự án kiểm soát tần số vô tuyến điện sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP).

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với trường hợp tổng mức đầu tư hoặc dự toán xây dựng đã được thẩm định hoặc phê duyệt trước thời điểm có hiệu lực của Thông tư này, phải được cập nhật định mức tại bước quản lý chi phí tiếp theo như dự toán xây dựng theo thiết kế kỹ thuật hoặc dự toán theo bản vẽ thiết kế thi công hoặc cập nhật giá gói thầu.

2. Đối với các gói thầu xây dựng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu nhưng chưa đóng thầu trước thời điểm có hiệu lực của Thông tư này, Người quyết định đầu tư xem xét, quyết định việc áp dụng các quy định tại Thông tư này để thực hiện.

3. Trường hợp gói thầu xây dựng đã đóng thầu, hoặc đã lựa chọn được nhà thầu, hoặc đã ký kết hợp đồng trước thời điểm có hiệu lực của Thông tư này, thì thực hiện theo nội dung hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, nội dung hợp đồng đã ký kết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày **01** tháng **3** năm 2021.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, giải quyết. **R**

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; Cổng TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, KHTC.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

**ĐỊNH MỨC KHẢO SÁT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
HỆ THỐNG KIỂM SOÁT TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số **46**/2020/TT-BTTTT ngày **31** tháng **12** năm
2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

Phần I
HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG

Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện là định mức kinh tế - kỹ thuật thể hiện mức hao phí về vật liệu, nhân công, máy sử dụng để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc công tác khảo sát theo đúng yêu cầu kỹ thuật, quy trình, quy phạm quy định.

Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện được lập trên cơ sở các quy chuẩn tần số vô tuyến điện và khảo sát xây dựng đang được áp dụng theo quy định hiện nay có tính đến những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong khảo sát xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện.

1. Nội dung định mức khảo sát

Định mức kinh tế - kỹ thuật này bao gồm các nội dung sau:

- a) Mức hao phí vật liệu trực tiếp: Là số lượng từng loại vật liệu để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát; tính theo đơn vị tính phù hợp đối với loại vật liệu;
- b) Mức hao phí lao động trực tiếp: Là số lượng ngày công lao động trực tiếp để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát, tính theo cấp bậc bình quân của lao động trực tiếp thực hiện công tác khảo sát;
- c) Mức hao phí máy thi công trực tiếp: Là số ca sử dụng máy và thiết bị trực tiếp để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát.

Mỗi định mức để hoàn thành khối lượng công việc trong công tác khảo sát được trình bày gồm các nội dung: Thành phần công việc, điều kiện kỹ thuật, điều kiện thi công, biện pháp thi công, thành phần hao phí và được xác định theo đơn vị tính phù hợp để thực hiện công tác khảo sát.

2. Kết cấu định mức khảo sát

Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện được trình bày tại Phần II, gồm 6 mục:

Mục 1: Công tác khảo sát vật cản.

Mục 2: Công tác khảo sát khu vực xung quanh vị trí đặt trạm.

Mục 3: Công tác khảo sát vị trí địa lý.

Mục 4: Công tác thu thập số liệu môi trường xung quanh.

Mục 5: Công tác khảo sát các nguồn phát xạ xung quanh vị trí đặt trạm.

Mục 6: Công tác khảo sát cơ sở hạ tầng.

3. Hướng dẫn áp dụng định mức

a) Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện được áp dụng để xác định đơn giá, làm cơ sở lập dự toán chi phí khảo sát, tổng mức đầu tư và quản lý chi phí đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện. Khi lập đơn giá dự toán ngoài việc xác định các chi phí trực tiếp theo định mức, cần tính bổ sung các chi phí khác (nếu có);

b) Trường hợp có nội dung của công tác khảo sát nhưng chưa được quy định định mức tại Định mức khảo sát đầu tư xây dựng hệ thống kiểm soát tần số vô tuyến điện thì áp dụng theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng hoặc của các cơ quan có thẩm quyền khác;

c) Đối với các công tác khảo sát mới chưa có trong tập định mức này thì chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan căn cứ theo yêu cầu kỹ thuật, điều kiện khảo sát và phương pháp xây dựng định mức theo quy định hiện hành để xây dựng định mức bổ sung và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Phần II

ĐỊNH MỨC KHẢO SÁT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HỆ THỐNG KIỂM SOÁT TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN

Mục 1

CÔNG TÁC KHẢO SÁT VẬT CẢN

1. Thành phần công việc:

- Nghiên cứu nhiệm vụ, lập đề cương cho công tác khảo sát vật cản.
- Xác định vị trí vật cản, điểm đo.
- Lựa chọn vị trí thực hiện công tác khảo sát.
- Chuẩn bị, triển khai các thiết bị đo khảo sát.
- Tiến hành đo xác định độ cao vật cản bằng máy đo khoảng cách.
- Thao tác nội nghiệp tính toán xác định độ cao vật cản, góc nghiêng, độ dốc, xác định khoảng cách từ điểm dự kiến đặt trạm đến vật cản.
- Hoàn thiện, báo cáo kết quả.

2. Các bảng mức

a) Khảo sát vật cản là công trình xây dựng:

- Vật cản là công trình xây dựng bao gồm:
 - + Công trình xây dựng dân dụng: nhà ở, chung cư, văn phòng, trường học,...
 - + Công trình xây dựng công nghiệp: nhà máy, xí nghiệp sản xuất, khu công nghiệp,...
 - + Công trình xây dựng giao thông: cầu thép, cầu bê tông cốt thép, cáp treo,...
 - + Công trình xây dựng hạ tầng: cột điện, trạm điện, đường dây, tháp ăng-ten,...
 - + Sân bay, đường sắt,...
- Bảng mức:

Đơn vị tính: 1 điểm

Mã hiệu	Tên công tác	Thành phần công việc	Đơn vị	Trị số mức
TS.11010	Khảo sát vật cản là công trình xây dựng			
		<i>Nhân công</i>		
		Kỹ sư bậc 4/9	Công	0,38
		Kỹ sư bậc 2/9	Công	0,38
		<i>Máy thi công</i>		
		Máy đo khoảng cách	Ca	0,083